TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**
Số: 298/2018/QĐST-HNGĐ	*Mỏ Cày Nam, ngày 20 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 437/2018/TLST-VDS, ngày 02 tháng 11 năm 2018, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" giữa:

- Người yêu cầu: Anh Trần Quốc V, sinh năm 1988; Nơi cư trú: ấp T, xã B, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- Người yêu cầu: Trần Thị Kim N, sinh năm 1989; Nơi cư trú: ấp T, xã B, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Quốc V và chị Trần Thị Kim N

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Sau khi ly hôn chị Trần Thị Kim N được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Trần Quốc B, sinh ngày 29/01/2011, anh Trần Quốc V không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Trần Thị Kim N không yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con, khi có căn cứ một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng và người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: không có, không yêu cầu giải quyết .

- Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng),* anh Trần Quốc V và chị Trần Thị Kim N mỗi người phải nộp 150.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà anh, chị đã nộp theo biên lai thu số 0020862 ngày 02/11/2018 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam là đủ.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự (2b);
- VKSND huyện MCN(1b);
- Chi cục THADS H.MCN(1b);
- TAND tỉnh Bến Tre(1b);
- Lưu HS, VP (4b). TC:9b.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Diễm